UBND TỈNH HOÀ BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 713 /HD-SGD&ĐT-TrH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Hoà Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông Năm học 2018-2019

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Qui chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 05/2018/TT-BGD ngày 28/2/2018 của Bộ GD&ĐT sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Hòa Bình Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Thực hiện thông báo số 614-TB/VPTU ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Văn phòng Tỉnh ủy Hòa Bình về việc Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ; Công văn số 380/UBND-VX ngày 16/3/2018 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc phê duyệt phương án tuyển sinh THCS và THPT năm học 2018-2019,

Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình hướng dẫn công tác tuyển sinh THCS và THPT năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

A. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THCS, CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THCS&THPT

I. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường trung học thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý.

1. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển, tuổi của học sinh:

- Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển:

+ Học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học.

+ Có hộ khẩu tại tỉnh Hòa Bình.

- Tuổi của học sinh: Thực hiện theo Điều 37, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Hồ sơ tuyển sinh

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Học bạ cấp Tiểu học.

4. Phương án tổ chức

- Để thuận tiện cho việc xét tuyển, Sở GD&ĐT yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định túi hồ sơ, phiếu đăng ký dự tuyển, chịu trách nhiệm hướng dẫn và ra Quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh cho các trường THCS, PTCS thuộc địa bàn của phòng quản lý.

- Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS& THPT Ngọc Sơn thực hiện việc tuyển sinh vào lớp 6 THCS (không thuộc đối tượng tuyển sinh hệ dân tộc nội trú) theo quy định sau:

+ Kế hoạch tuyển sinh năm học 2018-2019 theo chỉ tiêu được Sở GD&ĐT giao.

+ Hồ sơ tuyển sinh: Thực hiện theo quy định của phòng GD&ĐT huyện Lạc Sơn.

+ Sở GD&ĐT sẽ ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 6 của trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS& THPT Ngọc Sơn.

- Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển sinh:

+ Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh của người học.

+ Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách người học trúng tuyển.

+ Báo cáo kết quả tuyển sinh với Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS& THPT Ngọc Sơn duyệt danh sách trúng tuyển và báo cáo kết quả về Phòng GDTrH-Sở GD&ĐT (theo **mẫu M1**).

- Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: **Trước ngày 30/7/2018**

II. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS, các trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT

1) Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

2) Đối tượng tuyển sinh:

- Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo *Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã*

khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 và các văn bản quy định hiện hành.

+ Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu không thuộc vùng khó khăn của huyện nếu địa phương có nhu cầu để tạo nguồn cán bộ là người dân tộc thiểu số cho địa phương.

- Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu được giao là con em dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo *Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020* và các văn bản quy định hiện hành.

Sở GD&ĐT sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể, chi tiết công tác tuyển sinh vào các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS, các trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT năm học 2018-2019.

B. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2018-2019 sẽ được tổ chức thành 02 đợt:

- Đợt I: Tổ chức thi vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ.

- Đợt II: Tuyển sinh vào các trường THPT, trường Phổ thông DTNT THPT tỉnh, tuyển sinh vào lớp 10 các trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT.

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ.

1. Chỉ tiêu tuyển sinh:

1.1. Tuyển 12 lớp chuyên, gồm các môn chuyên: Toán, Vật Lí, Hoá Học, Sinh Học, Tin Học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc.

1.2. Tuyển 04 lớp không chuyên, trong đó có: 02 lớp không chuyên dành cho mọi đối tượng học sinh gồm 01 lớp Tự nhiên và 01 lớp Ngoại ngữ; 02 lớp (70 học sinh) dành cho học sinh dân tộc thiểu số gồm 01 lớp Tự nhiên và 01 lớp Xã hội (gọi là 02 lớp tạo nguồn).

2. Phương thức tuyển sinh

Việc tổ chức tuyển sinh được tiến hành theo hai vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

3. Địa bàn tuyển sinh

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú và tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 tại tỉnh Hòa Bình *(Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT)*

4. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển.

4.1. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển vào các lớp chuyên

Học sinh tham gia dự tuyển vào các lớp chuyên của trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ phải thuộc địa bàn tuyển sinh; trong độ tuổi theo quy định tại Điều 37, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và phải có đủ các điều kiện sau:

a) Điều kiện về điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn học đăng ký dự thi môn chuyên:

- Nếu đăng ký môn chuyên là Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên;

- Nếu đăng ký môn chuyên là môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 8,0 trở lên. Nếu học sinh chưa hoàn thành môn Tin học ở cấp trung học cơ sở thì môn chuyên này lấy điểm môn Toán thay thế.

- Nếu đăng ký môn chuyên là môn tiếng Anh thì môn tiếng Anh phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 8,0 trở lên.

- Nếu đăng ký môn chuyên là môn tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc thì môn tiếng Anh phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên.

b) Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm và Học lực được xếp từ loại Khá trở lên.

c) Xếp loại tốt nghiệp Trung học cơ sở từ Khá trở lên.

4.2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển vào 02 lớp không chuyên dành cho học sinh dân tộc thiểu số (Lớp tạo nguồn)

- Đối tượng tuyển sinh: Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại tỉnh Hòa Bình.

- Điều kiện dự tuyển:

+ Tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 tại tỉnh Hoà Bình;

+ Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm đạt từ loại Khá trở lên, học lực từ Trung bình trở lên.

Chú ý:

- Học sinh là người Dân tộc thiểu số có thể đăng ký thi môn chuyên nếu có nguyện vọng xét tuyển vào các lớp chuyên.

- Nếu chỉ có nguyện vọng vào học các lớp *không chuyên dành cho học sinh dân tộc thiểu số (Lớp tạo nguồn), không* có nguyện vọng xét tuyển vào các lớp chuyên thì học sinh Dân tộc thiểu số chỉ phải dự thi 03 môn chung Văn, Toán, tiếng Anh để lấy điểm xét tuyển.

5. Hồ sơ dự tuyển:

- Hồ sơ dự tuyển thực hiện như hồ sơ tuyển sinh vào các trường THPT quy định trong văn bản này (*học bạ THCS dùng bản photo có công chứng).* Phiếu đăng ký dự thi có mẫu riêng.

- Học sinh là người Kinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng xét tuyển vào 02 hệ chuyên (có môn chuyên không cùng trong một buổi thi)

+ Phiếu đăng ký dự thi của thí sinh phải ghi rõ nguyện vọng 1, nguyện vọng 2.

+ Khi thu hồ sơ của thí sinh dự thi cần lưu ý: Thu phiếu đăng ký dự thi theo các hệ chuyên, mỗi hệ chuyên thành một tập phiếu riêng, đối với những học sinh đăng ký dự thi vào 2 hệ chuyên thì trong phiếu dự thi phải ghi đủ cả 2 nguyện vọng.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số được đăng ký 03 nguyện vọng sau:

+ 02 nguyện vọng xét tuyển vào 02 hệ chuyên (có môn chuyên không cùng trong một buổi thi)

+ 01 nguyện vọng xét tuyển vào 01 lớp tạo nguồn (lớp Tự nhiên hoặc lớp Xã hội)

6. Tổ chức tuyển sinh.

6.1. Vòng 1: Sơ tuyển.

- Học sinh đạt kết quả sơ tuyển là những học sinh có đủ hồ sơ hợp lệ, đảm bảo các điều kiện dự tuyển (như đã nêu trong Mục 4. Điều kiện dự tuyển).

- *Điểm sơ tuyển gồm các tiêu chí được tính như sau:*

+ Tiêu chí 1. Điểm học lực các năm học ở cấp THCS: Mỗi năm học ở cấp THCS, thí sinh xếp loại học lực Khá được 01 điểm, học lực Giỏi được 02 điểm.

+ Tiêu chí 2. Điểm xếp loại tốt nghiệp THCS: Thí sinh xếp Khá được 01 điểm, loại Giỏi được 02 điểm.

Điểm sơ tuyển là tổng điểm của các tiêu chí nói trên. Điểm sơ tuyển chỉ dùng trong trường hợp có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, có điểm thi môn chuyên bằng nhau ở chỉ tiêu tuyển sinh cuối cùng.

6.2. Vòng 2: Thi tuyển

a) Môn thi:

- *Đối với học sinh có nguyện vọng xét tuyển vào các lớp chuyên*: Phải thi 04 môn: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và 01 môn chuyên.

+ Môn chuyên đối với các chuyên: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, tiếng Anh là môn trùng với các tên môn chuyên.

+ Môn thi chuyên của lớp Chuyên Tin học là môn Toán.

+ Môn thi chuyên của các lớp Chuyên tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc là môn tiếng Anh.

- *Đối với Học sinh dân tộc thiểu số chỉ có nguyện vọng xét tuyển vào 02 lớp tạo nguồn* thì chỉ cần dự thi 03 môn chung: Văn, Toán, tiếng Anh.

b) Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ đến 0,25 điểm.

- Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

c) Thời gian làm bài thi

- Các bài thi không chuyên: Môn Toán và môn Ngữ văn là 120 phút; môn tiếng Anh là 60 phút;

- Các bài thi chuyên: 150 phút.

d) Đề thi

- Đề thi ra theo hình thức tự luận. Riêng môn tiếng Anh kết hợp 2 hình thức trắc nghiệm và tự luận. Bài thi môn chuyên tiếng Anh gồm 02 phần: Nghe hiểu và thi viết (tổng điểm bài thi môn chuyên tiếng Anh là 10 điểm, trong đó phần nghe hiểu là 01/10 điểm và phần thi viết là 9/10 điểm).

- Đề thi các môn không chuyên được ra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học cấp THCS do Bộ GD&ĐT quy định (chủ yếu là chương trình lớp 9 THCS) đảm bảo sự phân hóa trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi. Riêng môn Địa lý đề thi bao gồm phần địa lý tự nhiên đại cương và địa lý Việt Nam.

7. Điểm xét tuyển

***7.1. Điểm xét tuyển vào lớp chuyên*:**

Điểm xét tuyển = (Văn + Toán + Anh) + (Môn chuyên x 2)

7.2. Điểm xét tuyển vào các lớp không chuyên dành cho học sinh là người dân tộc thiểu số

- Lớp không chuyên tự nhiên:

Điểm xét tuyển = (Toán x 2) + Văn + Tiếng Anh.

***- Lớp không chuyên Xã hội*:**

Điểm xét tuyển = (Văn x 2) + Toán+ Tiếng Anh

7.3. Điểm xét tuyển vào các lớp không chuyên dành cho mọi đối tượng:

- Lớp không chuyên tự nhiên:

Điểm xét tuyển = (Toán x 2) + Văn + Tiếng Anh.

***- Lớp không chuyên Ngoại ngữ*:**

Điểm xét tuyển = (Tiếng Anh x 2) + Văn + Toán

8. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và có đủ các điều kiện sau đây:

- Đối với lớp chuyên: Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ 6,0 trở lên; điểm bài thi các môn không chuyên phải đạt từ 3,0 trở lên.

- Đối với các lớp không chuyên: Điểm các bài thi dùng để xét tuyển vào lớp không chuyên phải đạt từ 2,0 trở lên.

b) Xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Xét riêng cho từng khối lớp chuyên và các lớp không chuyên dành cho học sinh là người dân tộc thiểu số (lớp tạo nguồn) trước; sau đó xét đến 02 lớp không chuyên dành cho mọi đối tượng học sinh.

c) Đối với các lớp chuyên, trong trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

- Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;
- Có tổng điểm trung bình cả năm môn dự thi vào chuyên của các lớp đã học ở cấp THCS cao hơn.

d) Đối với các lớp không chuyên, trong trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 8 cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 7 cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 6 cao hơn;

9. Lịch thi.

a) Lịch thi 03 môn chung

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
04/6/2018	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10
05/6/2018	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

b) Lịch thi các môn chuyên

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2018	CHIỀU	***- Môn chuyên:*** Vật lý, Tin, Sinh học, Địa lý	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10
06/6/2018	SÁNG	***- Môn chuyên:*** Toán, Ngữ văn, tiếng Anh.	150 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40
	CHIỀU	***- Môn chuyên:*** Hóa học, Lịch sử, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10

10. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo.

10.1. Thành lập 01 Hội đồng coi thi tuyển sinh, 01 Hội đồng chấm thi, 01 Hội đồng phúc khảo vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ.

10.2. Chú ý:

- Về việc nhận đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh: Thời gian cuối cùng nhận đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh *(do trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nhận từ thí sinh)* và danh sách phúc khảo (**mẫu M9b**) nộp tại Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày Sở thông báo điểm số bài thi. Đơn phúc khảo bài thi viết theo **mẫu M14b**

Khi nộp danh sách phúc khảo *(theo* **mẫu M9b***)* cần lưu ý *Cột phòng thi ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong mỗi phòng thi ghi SBD từ nhỏ đến lớn.*

11. Công tác chuẩn bị

Sở GD&ĐT giao cho Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ:

- Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ của học sinh dự thi, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ; xét tuyển vòng 1 đối với thí sinh đăng ký dự thi.
- Lập bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phần mềm quản lý thi của trường.
- Lập bản đăng ký số lượng đề môn chung và môn chuyên (**mẫu M4**).
- Lập bảng tổng hợp thí sinh đăng ký dự thi vào các chuyên (**mẫu M5**)
- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo.

12. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi.

Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm.

13. Quản lý học sinh trúng tuyển:

- Học sinh trúng tuyển được cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT chuyên.
- Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đã được Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo hai phương thức thi tuyển và xét tuyển.

- Thi tuyển: Áp dụng đối với các đơn vị có số thí sinh đăng ký dự tuyển nhiều hơn kế hoạch được giao.
- Xét tuyển: Áp dụng đối với các đơn vị còn lại.

2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển, tuổi của học sinh:

- Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển:

+ Học sinh đã tốt nghiệp Trung học cơ sở chương trình Giáo dục phổ thông hoặc chương trình Giáo dục thường xuyên tại tỉnh Hòa Bình;

+ Có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hòa Bình.

**** Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT***

- Tuổi của học sinh: Thực hiện theo Điều 37, Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Hồ sơ tuyển sinh:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Chương III, Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông, gồm có:

+ Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

+ Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở.

+ Học bạ cấp trung học cơ sở *(Bản chính)*

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp *(nếu có).*

+ Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

- Một số lưu ý về hồ sơ tuyển sinh:

+ Túi đựng hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT theo mẫu của Sở GD&ĐT phát hành. Túi hồ sơ gồm 03 phiếu dự thi. Phiếu số 1 lưu tại trường. Phiếu số 2 trả lại cho học sinh sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ. Phiếu số 3 nộp về Phòng GDTrH sau khi Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đã thực hiện đầy đủ yêu cầu trong phiếu tuyển sinh. Học sinh nộp hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự thi.

+ Hội đồng tuyển sinh của các trường phải kiểm tra kỹ hồ sơ của học sinh trước khi thu nhận. Hồ sơ của học sinh phải đảm bảo đầy đủ và hợp lệ. Đặc biệt, học sinh phải nộp đủ các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích từ trước kỳ thi mới có giá trị được cộng thêm điểm. Các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên nộp sau kỳ thi đều không có giá trị.

+ Hội đồng tuyển sinh của các trường không được nhận hồ sơ của học sinh thiếu tuổi. Những trường hợp đặc biệt cần phải báo cáo và được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

4. Điều kiện tuyển thẳng

- Thực hiện theo Khoản1, Điều 7, Chương III, Thông tư 11.

- Chú ý:

+ Học sinh các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS, các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT đã tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 chỉ được tuyển thẳng vào các trường THPT trong cùng huyện. Các trường hợp đặc biệt phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

+ Học sinh các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS, các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT vẫn phải dự thi nếu có nguyện vọng muốn vào học ở trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ.

5. Chế độ ưu tiên, khuyến khích.

5.1. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

a) Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên".

b) Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%".

c) Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập tại các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo quy định hiện hành.

5.2. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

Thực hiện theo Thông tư số 05/2018/TT-BGD ngày 28/2/2018 của Bộ GD&ĐT, chỉ áp dụng cộng điểm khuyến khích đối với học sinh học nghề phổ thông trong kỳ tuyển sinh năm học 2018-2019, không cộng điểm khuyến khích đối với các học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá; các kỳ thi Văn nghệ; Thể dục thể thao; Hội thao Giáo dục Quốc phòng; Thi vẽ; Thi viết thư quốc tế; Thi giải toán trên máy tính cầm tay; Thi giải toán qua Internet; thi Olympic tiếng Anh trên Internet; Thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; Thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Việc cộng điểm khuyến khích đối với học sinh học nghề phổ thông trong kỳ tuyển sinh năm học 2018-2019 được quy định như sau: Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức ở cấp Trung học cơ sở:

- Loại Giỏi: cộng 1,5 điểm;
- Loại Khá: cộng 1,0 điểm;
- Loại Trung bình: cộng 0,5 điểm.

6. Đối với các trường áp dụng phương thức thi tuyển

6.1. Môn thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm thi tuyển và điểm xét tuyển.

a) Môn thi: Thi viết ba môn Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

b) Thời gian làm bài thi:

- Môn Toán, Ngữ văn: 120 phút/môn thi;
- Môn tiếng Anh: 60 phút;

c) Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25;
- Hệ số điểm bài thi:

+ Hệ số 2: môn Toán, môn Ngữ văn.

+ Hệ số 1: môn tiếng Anh.

d) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (được quy định tại Mục 5) tối đa không quá 5,0 điểm.

đ) Điểm thi tuyển: là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích. ***Thí sinh trúng tuyển phải không có bài thi nào bị điểm 0.***

e) Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và điểm thi tuyển, tiến hành xét tuyển từ cao đến thấp cho đủ chỉ tiêu. Trường hợp chưa tuyển hết chỉ tiêu mà còn nhiều học sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên sau:

- Tổng điểm trung bình cả năm các môn học đánh giá bằng cho điểm ở năm lớp 9 cao hơn.
- Tổng điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

6.2. Lịch thi vào các trường THPT

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
14/6/2018	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10
15/6/2018	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

6.3. Hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo, hội đồng tuyển sinh, việc quản lý học sinh trúng tuyển và việc sắp xếp học sinh vào học các ban trong trường THPT.

a) Hội đồng coi thi: Các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển sẽ được Giám đốc Sở GD&ĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng coi thi. Việc thành lập Hội đồng coi thi và công tác tổ chức coi thi tuyển sinh thực hiện theo Hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

b) Hội đồng chấm thi.

- Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT THPT tỉnh, các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT (đặt tại trường PT DTNT tỉnh). Việc thành lập Hội đồng chấm thi và công tác tổ chức chấm thi được thực hiện theo Hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Việc giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ chấm thi vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT THPT tỉnh thực hiện theo quy định sau:

+ Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PT DTNT tỉnh và các trường THPT thuộc khu vực thành phố Hoà Bình lập danh sách giới thiệu hết số giáo viên Văn, Toán, tiếng Anh (trường hợp có lý do đặc biệt phải báo cáo về Phòng GDTrH - Sở GD&ĐT). Các trường THPT còn lại giới thiệu 02 giáo viên cho mỗi môn Văn, Toán, tiếng Anh.

+ Danh sách giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ chấm thi gửi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (Danh sách lập theo **mẫu M7** - các giáo viên trong danh sách không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng thi vào lớp 10 năm học 2018-2019).

c) Hội đồng phúc khảo.

- Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng phúc khảo bài thi vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT tỉnh, các trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT.

- Thời gian cuối cùng nhận đơn khiếu nại điểm số bài thi của thí sinh *(do các Hội đồng tuyển sinh nhận từ thí sinh)* và danh sách phúc khảo (**mẫu M9a**) (nơi nhận Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT) chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày Sở thông báo điểm số bài thi. Đơn viết theo **mẫu M14a**

- Các Hội đồng tuyển sinh nộp danh sách phúc khảo (**mẫu M9a**) cần lưu ý *Cột phòng thi ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong mỗi phòng thi ghi SBD từ nhỏ đến lớn. những học sinh khiếu nại cả hai hoặc ba môn thì ghi hai hoặc ba dòng liền nhau, riêng cột (2) và (3) chỉ ghi một lần, các cột còn lại ghi đủ hai hoặc ba lần.*

d) Hội đồng tuyển sinh.

- Giám đốc Sở GD&ĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT. Thành phần của Hội đồng tuyển sinh theo quy định tại Điều 8, chương III, Thông tư 11. Các đơn vị nộp tờ trình giới thiệu nhân sự Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH).

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:

+ Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh;

+ Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, điểm thi tuyển, lấy từ điểm cao xuống cho đến đủ chỉ tiêu;

+ Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển. Biên bản, danh sách học sinh trúng tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên và Chủ tịch hội đồng;

+ Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng.

- Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trên, Hội đồng tuyển sinh còn có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và kết quả điểm thi của học sinh thi vào trường PT DTNT THPT tỉnh nhưng có đăng ký dự tuyển tại trường để tham gia xét tuyển.

- Các Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào điểm thi tuyển và chỉ tiêu được giao thực hiện việc xét học sinh trúng tuyển (theo đúng quy định tại Điểm e, Mục *6.1. Môn thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm thi tuyển và điểm xét tuyển* trong hướng dẫn này) và làm tờ trình điểm chuẩn tuyển sinh (theo **mẫu M8**) để Lãnh đạo Sở phê duyệt. Sau khi có sự phê duyệt của Lãnh đạo Sở, Phòng GDTrH sẽ in danh sách học sinh trúng tuyển (theo mẫu thống nhất) và chuyển cho Hội đồng tuyển sinh kiểm tra.

- Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc xét học sinh trúng tuyển vào trường mình.

- Toàn tỉnh sử dụng thống nhất một chương trình quản lý thi tuyển sinh lớp 10 THPT trên máy vi tính. Các đơn vị tiến hành nhập dữ liệu thí sinh dự thi theo phần mềm đã được cung cấp. *Các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng GDTrH để được cài đặt và hướng dẫn sử dụng.*

đ) Quản lý học sinh trúng tuyển:

- Quản lý học sinh trúng tuyển theo hình thức cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT.

- Các trường THPT chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đã được Sở Giáo dục & Đào tạo phê duyệt.

e) Các ban và sắp xếp học sinh vào các ban:

- Hiệu trưởng các trường THPT lập phương án phân ban; phương án phân ban phải xác định rõ các ban và số lớp của từng ban (Ban Khoa học tự nhiên, ban Khoa học xã hội và Nhân văn, ban Cơ bản).

- Việc sắp xếp học sinh vào các ban của trường THPT phải căn cứ vào phương án phân ban đã được phê duyệt, kết quả tuyển sinh và nguyện vọng, năng lực của học sinh trúng tuyển.

- Sở GD&ĐT duyệt phương án phân ban cho từng trường THPT sau khi nhà trường thông báo kết quả tuyển sinh. Thời gian duyệt phương án phân ban cho các trường THPT theo lịch chi tiết đính kèm.

6.4. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, duyệt kết quả trúng tuyển (Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm)

7. Đối với các trường áp dụng phương thức xét tuyển

Điểm xét tuyển được quy định như sau:

7.1. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh Trung học cơ sở được tính như sau:

a) Hạnh kiểm Tốt, học lực Giỏi: 10 điểm;

b) Hạnh kiểm Khá, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Khá: 9 điểm;

c) Hạnh kiểm Khá, học lực Khá: 8 điểm;

d) Hạnh kiểm Trung bình, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Trung bình: 7 điểm;

e) Hạnh kiểm Khá, học lực Trung bình hoặc hạnh kiểm Trung bình, học lực Khá: 6 điểm;

g) Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

7.2. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (được quy định tại Mục 5) tối đa không quá 4 điểm.

7.3. Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

a) Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở Trung học cơ sở;

b) Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

7.4. Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DTNT THPT TỈNH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: Theo Quyết định của UBND tỉnh, trong đó dành 50% tổng chỉ tiêu cho các lớp hệ phổ thông và 50% tổng chỉ tiêu cho các lớp chất lượng cao Ngữ văn, Toán, tiếng Anh.

2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển.

2.1. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển vào các lớp phổ thông

- Đối tượng tuyển sinh: Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã thuộc vùng khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo *Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020* và các văn bản quy định hiện hành.

- Điều kiện dự tuyển:

+ Tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 tại tỉnh Hoà Bình;

+ Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm đạt từ loại Khá trở lên, học lực từ Trung bình trở lên.

2.2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển vào các lớp chất lượng cao

- Đối tượng tuyển sinh:

+ Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại tỉnh Hòa Bình.

+ Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu được giao là con em dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo *Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020* và các văn bản quy định hiện hành.

- Điều kiện dự tuyển:

+ Tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 tại tỉnh Hòa Bình;

+ Xếp loại cả năm học lớp 9: Học lực và Hạnh kiểm được xếp từ loại Khá trở lên.

+ Có điểm tổng kết cả năm lớp 9 môn Toán đối với học sinh thi vào lớp chất lượng cao Toán, môn Ngữ văn đối với lớp chất lượng cao Văn, môn tiếng Anh đối với lớp chất lượng cao tiếng Anh từ 6,5 trở lên.

Chú ý: *Học sinh đăng ký dự thi vào trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh được đăng ký dự tuyển vào 02 trường: 01 Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT có tuyển sinh lớp 10 năm học 2018-2019 nếu thuộc đối tượng tuyển sinh của trường đó và 01 trường THPT trên địa bàn tỉnh; Học sinh không trúng tuyển vào trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT tỉnh sẽ lấy kết quả thi 03 môn chung: Ngữ Văn, Toán, tiếng Anh để tham gia xét tuyển vào trường Phổ thông DTNT THCS&THPT và trường THPT đã đăng ký nguyện vọng.*

3. Hồ sơ dự tuyển, đăng ký xét tuyển:

a) Hồ sơ dự tuyển: Thực hiện như Khoản 2, Điều 19, Thông tư 01/2016/TT-BGD&ĐT, gồm:

- Giấy khai sinh *(bản sao);*

- Sổ hộ khẩu *(bản sao);* trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương;

- Học bạ cấp THCS *(dùng bản photo công chứng)*

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp *(nếu có).*

b) Đăng ký xét tuyển: Học sinh dự thi được đăng ký tối đa 04 nguyện vọng:

- Nguyện vọng 1: Đăng ký dự thi, xét tuyển vào lớp chất lượng cao (có thể đăng ký dự thi vào 02 lớp chất lượng cao không cùng lịch thi)

- Nguyện vọng 2: Đăng ký dự thi, xét tuyển vào hệ phổ thông (nếu là học sinh người dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo các văn bản hiện hành)

- Nguyện vọng 3: Đăng ký xét tuyển vào 01 Trường Phổ thông DTNT THCS&THPT có tuyển sinh lớp 10 năm học 2018-2019 nếu thuộc đối tượng tuyển sinh của trường đó.

- Nguyện vọng 4: Đăng ký xét tuyển vào một trường THPT khác trong tỉnh. Học sinh không đỗ vào trường PT Dân tộc nội trú THPT tỉnh sẽ lấy kết quả thi 03 môn chung: Ngữ Văn, Toán, tiếng Anh để tham gia xét tuyển vào trường Phổ thông DTNT THCS&THPT và trường THPT đã đăng ký nguyện vọng.

* *Khi thu hồ sơ của thí sinh dự thi cần lưu ý:*

- Lập riêng bảng ghi tên học sinh đăng ký dự thi vào hệ phổ thông và các lớp chất lượng cao.

- Những học sinh đăng ký dự thi vào 2 lớp chất lượng cao thì trong phiếu dự thi phải ghi đủ cả 2 môn thi tương ứng vào mục nguyện vọng 1.

4. Môn thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển:

a) Môn thi:

- Học sinh cả hai hệ phổ thông và chất lượng cao đều thi chung đề, cùng lịch thi 03 môn chung Toán, Ngữ văn, tiếng Anh với các trường THPT.

- Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao Toán, Ngữ văn, tiếng Anh sẽ phải thi thêm 01 môn chất lượng cao trùng tên với lớp chất lượng cao đó. Thời gian làm bài của các môn chất lượng cao là 150 phút.

b) Hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển:

- Đối với các lớp hệ phổ thông: Việc tính hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm xét tuyển áp dụng như đối với học sinh thi vào các trường THPT quy định tại văn bản này.

- Đối với các lớp chất lượng cao:

+ Điểm môn chất lượng cao tính hệ số 2, các môn còn lại tính hệ số 1.

+ Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển vào lớp chất lượng cao là tổng điểm các bài thi 03 môn chung và môn chất lượng cao (đã tính hệ số).

+ Nguyên tắc xét tuyển: Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao được xét trúng tuyển từ môn 1 đến môn 2; trường hợp học sinh trúng tuyển ở cả 2 môn thì xét vào học ở môn 1; trường hợp không trúng tuyển ở môn 1 thì xét đến môn 2. Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

5. Lịch thi:

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
14/6/2018	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10
15/6/2018	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	***Môn chất lượng cao:*** Tiếng Anh	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10
16/6/2018	SÁNG	***Môn chất lượng cao:*** Toán,Ngữ văn	150 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40

6. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, lịch làm việc của Hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo, lịch duyệt kết quả trúng tuyển:

- Thực hiện theo Mục 6.3 (Trong phần II. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT) và lịch chi tiết đính kèm.

- *Lưu ý:* Sở GD&ĐT sẽ chuyển điểm thi của những học sinh không trúng tuyển vào trường Phổ thông DTNT THPT tỉnh về trường Phổ thông DTNT THCS&THPT, trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng để đảm bảo quyền lợi cho học sinh trong việc xét tuyển vào các trường đó.

7. Công tác chuẩn bị:

Sở GD&ĐT giao cho trường PT DTNT THPT tỉnh thực hiện các nội dung công việc sau:

7.1. Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ của học sinh dự thi, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

- Lập bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phần mềm quản lý thi của trường.

- Lập bản đăng ký số lượng đề cho môn chung và môn chất lượng cao (**mẫu M3**).

- Lập danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT(nguyện vọng 3), các trường THPT (nguyện vọng 4) theo từng đơn vị trường và nộp về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) cùng với đăng ký đề thi.

7.2. Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo kỳ thi vào lớp 10 THPT, lớp 10 PT DTNT THPT tỉnh và các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DTNT THCS&THPT.

1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: Theo kế hoạch được UBND tỉnh giao cho từng trường.

3. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển.

3.1. Đối tượng tuyển sinh.

- Thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã thuộc vùng tuyển sinh của nhà trường.

- Tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu được giao là con em dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo *Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020* các văn bản quy định hiện hành (thuộc vùng tuyển sinh của nhà trường).

3.2. Điều kiện dự tuyển

- Tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 tại tỉnh Hoà Bình;

- Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm đạt từ loại Khá trở lên, học lực từ Trung bình trở lên.

Chú ý: *Học sinh đăng ký dự thi vào trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS&THPT được đăng ký dự tuyển thêm 01 trường THPT trên địa bàn huyện.*

4. Hồ sơ dự tuyển: Thực hiện như Khoản 2, Điều 19, Thông tư 01/2016/TT-BGD&ĐT, gồm:

- Giấy khai sinh *(bản sao);*

- Sổ hộ khẩu *(bản sao);* trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương;

- Học bạ cấp THCS *(bản sao)*

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp *(nếu có).*

5. Môn thi, thời gian làm bài

Học sinh đăng ký dự thi vào lớp 10 các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT thi cùng đề thi, cùng lịch thi với các trường THPT trong toàn tỉnh.

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
14/6/2018	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40
	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ10
15/6/2018	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

6. Hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển: Việc tính hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm xét tuyển áp dụng như đối với học sinh thi vào các trường THPT được hướng dẫn trong văn bản này.

7. Công tác chuẩn bị:

Sở GD&ĐT giao cho các trường PT DTNT THCS&THPT có tuyển sinh vào lớp 10 thực hiện các nội dung công việc sau:

7.1. Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ của học sinh dự thi, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

Khi hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, Hiệu trưởng các trường PT DTNT THCS&THPT phải chỉ đạo cán bộ tuyển sinh hướng dẫn tất cả học sinh dự thi vào trường PT DTNT THCS&THPT phải đăng ký dự tuyển vào 01 trường THPT khác. Nếu học sinh không đỗ vào trường PT DTNT THCS&THPT thì sẽ chuyển kết quả thi 03 môn Văn, Toán, tiếng Anh về trường THPT đăng ký dự tuyển để tham gia xét cùng với những học sinh dự thi vào trường THPT đó để đảm bảo quyền lợi cho tất cả học sinh.

- Nộp phiếu đăng ký dự thi (bản lưu tại Sở) và file dữ liệu thí sinh dự thi về Sở GD&ĐT theo đúng lịch.

- Lập bản đăng ký số lượng đề (**mẫu M2**).

- Lập danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường các trường THPT (nguyện vọng 2) theo từng đơn vị trường và nộp về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) cùng với đăng ký đề thi.

7.2. Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng coi thi.

C. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN CHÚ Ý TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH

1. Các trường THPT nộp phiếu đăng ký dự thi *(bản lưu tại Sở GD&ĐT)* và file dữ liệu thí sinh dự thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT. Đơn vị nào không nộp đúng hạn hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc không có bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phòng thi.

2. Các đơn vị nhận bảng ghi tên dự thi tại Phòng GDTrH. Hiệu trưởng các trường có trách nhiệm tổ chức kiểm tra toàn bộ thông tin ghi trong bảng ghi tên dự thi. Nếu thấy sai sót, cán bộ phụ trách hồ sơ liên hệ với Phòng GDTrH để sửa chữa; các đơn vị không tự sửa chữa và không tự in lại bảng ghi tên dự thi. Trong quá trình coi thi nếu phát hiện các trường hợp sai sót trong bảng ghi tên dự thi, các Hội đồng coi thi cần lập danh sách đề nghị sửa chữa gửi về Hội đồng chấm thi (theo **mẫu M10**).

Hội đồng tuyển sinh của các trường phải niêm yết công khai *phương thức tuyển sinh, chế độ ưu tiên, khuyến khích* để toàn thể thí sinh dự thi được biết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tính điểm cộng thêm tại Mục 5 trong hướng dẫn này.

3. Thời hạn đăng ký số lượng đề thi:

- Chậm nhất 07 ngày trước ngày thi các trường THPT nộp bản đăng ký số lượng đề thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (theo **mẫu M2**).

- Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nộp bản đăng ký số lượng đề thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (theo **mẫu M4**) về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (*Gửi file mềm theo địa chỉ*: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**)

- Trường PT DTNT THPT tỉnh nộp bản đăng ký số lượng đề thi (theo **mẫu M3**) và danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT (*nguyện vọng 3*) theo từng đơn vị trường về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (*danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT được gửi cả file mềm theo địa chỉ*: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**)

4. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự (là giáo viên Tiểu học, THCS không có con, em ruột vợ hoặc chồng, người được giám hộ hoặc được đỡ đầu dự thi tại Hội đồng coi thi tuyển sinh THPT được dự kiến cử đến) cho các Hội đồng coi thi tuyển sinh THPT trên địa bàn.

5. Hiệu trưởng các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển liên hệ với các Phòng Giáo dục và Đào tạo để điều động giáo viên làm công tác coi thi. Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giám thị/phòng thi (Sở GD&ĐT điều động 01 giáo viên THPT/phòng thi, số Giám thị còn lại là giáo viên do các Phòng GD&ĐT điều động).

6. Các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển lập danh sách giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng coi thi (theo **Mẫu M6a)** đảm bảo quy định sau:

- Ghi rõ các chức danh: Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký làm nhiệm vụ thi ở đơn vị khác; Phó Chủ tịch Hội đồng sở tại, Thư ký sở tại.

- Số lượng Giám thị đi coi thi: các đơn vị giới thiệu số giáo viên đi coi thi tại đơn vị khác bằng số phòng thi tuyển sinh của trường mình. (ví dụ: Trường THPT Kim Bôi có 15 phòng thi thì giới thiệu 15 GV của trường đi làm nhiệm vụ coi thi tại đơn vị khác).

7. Các trường THPT tổ chức tuyển sinh theo phương thức xét tuyển lập danh sách giới thiệu 10 giáo viên tham gia coi thi tại các đơn vị khác (theo **Mẫu M6b).**

8. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo của kỳ thi thực hiện theo Hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

9. Học sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 phải có thẻ dự thi do trường THCS cấp.

10. *Thu bài thi: Mỗi phòng thi được xếp thành một tập, các bài thi được lồng vào nhau theo thứ tự số báo danh từ nhỏ đến lớn (số báo danh nhỏ ở ngoài, số báo danh lớn ở trong). Các Hội đồng thi thống nhất sử dụng bút bi đỏ để Giám thị sử dụng trong quá trình làm thi.*

11. Ấn phẩm phục vụ thi tuyển sinh: Thực hiện thống nhất theo mẫu quy định của Sở GD&ĐT. Các đơn vị đặt ấn phẩm thi tại Văn phòng Sở GD&ĐT.

12. Kinh phí: Thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Sở GD&ĐT.

D. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Cuối mỗi buổi thi, các Hội đồng coi thi phải báo cáo bằng Email về bộ phận trực thi của Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) về số thí sinh vắng mặt (lý do), số thi sinh đến muộn, số lượng đề thi, việc giám thị, thí sinh vi phạm quy chế thi (nếu có) theo **mẫu M12**

- Ngoài chế độ báo cáo thường xuyên trong các buổi thi, kết thúc đợt thi Chủ tịch Hội đồng coi thi lập danh sách thí sinh bỏ thi (**mẫu M13**) và nộp về Hội đồng chấm thi (nộp cùng với bài thi).

- Nếu có tình hình đặc biệt trong các buổi thi, Chủ tịch Hội đồng coi thi phải báo cáo ngay về bộ phận trực thi của Sở GD&ĐT.

***Email : nguyenanhtuan1104@gmail.com**

*** Số điện thoại trực thi của Sở GD&ĐT:**

- Phòng GDTrH: 3.854.049; 3.888.194.
- Trưởng Phòng GDTrH: Phùng Văn Thụ - DĐ: 0914.375.689.
- Cán bộ phụ trách Tin học: Nguyễn Anh Tuấn – DĐ: 0983.721.104

* **Lưu ý:** ***Tất cả các công việc trong công tác tuyển sinh được thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm. Các đơn vị phải đảm bảo hoàn thành các công việc theo đúng lịch quy định.***

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, các trường Phổ thông Dân tộc nội trú nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần báo cáo kịp thời để Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các trường THPT, PTDTNT;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH HÒA BÌNH

Đặng Quang Ngàn

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

NỘI DUNG VÀ LỊCH THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TỔ CHỨC TUYỂN SINH NĂM HỌC 2018-2019

(Kèm theo Công văn số 713/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26 tháng 4 năm 2018)

Thời gian	Nội dung công việc	Phân công thực hiện, địa điểm
07/5/2018	Hội nghị hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2018-2019	Hội trường Sở GD&ĐT
18/5/2018	- Cài đặt và hướng dẫn sử dụng phần mềm Quản lý tuyển sinh cho các trường THPT. - Các trường THPT gửi tờ trình giới thiệu nhân sự Hội đồng tuyển sinh về Phòng GDTrH.	Phòng GDTrH
02/6/2018	- Trường HVT nộp đăng ký số lượng đề (**Mẫu M4**). - 14h00: Họp lãnh đạo HĐ coi thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ	- Trường THPT chuyên HVT
03/6/2018	14h00: Họp toàn thể HĐ coi thi tuyển sinh HVT	HĐ thi HVT
4,5,6 Tháng 6/2018	**Thi tuyển sinh vào THPT chuyên HVT** **(6h30 ngày 04/6/2018:** Khai mạc kỳ thi) ** Lưu ý: Trước khi buổi thi được tiến hành 01 giờ, lãnh đạo HĐ coi thi nhận đề thi tại HĐ sao in đề.*	HĐ thi HVT
06/6/2018	**15h30** : Họp lãnh đạo HĐ chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên HVT **19h00:** Tổ phách làm việc.	- Trường THPT chuyên HVT - Nhà nghỉ Hòa Bình
07/6/2018	**8h00**: Khai mạc HĐ chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên HVT	Trường THPT chuyên HVT
10/6/2018	**- Duyệt kết quả và công bố DS học sinh trúng tuyển vào HVT đợt 1.**	- Sở GD&ĐT, HĐ chấm thi - Các đơn vị
18/6/2018	- Công bố kết quả phúc khảo và danh sách học sinh trúng tuyển (sau phúc khảo) vào HVT.	-Sở GD&ĐT, HĐ phúc khảo
09/6/2018	Hạn cuối các trường THPT nộp: - Báo cáo phương thức tuyển sinh (thi tuyển hoặc xét tuyển) - Đăng ký số lượng đề thi **(mẫu M2)** về Sở GD&ĐT. - Hạn cuối các đơn vị gửi danh sách giáo viên tham gia coi thi (**mẫu M6**) về Sở GD&ĐT. - Các trường THPT gửi danh sách giáo viên tham gia chấm thi (mẫu M7) về Sở GD&ĐT.	Các đơn vị
11/6/2018	- Hạn cuối các trường THPT nộp phiếu đăng ký dự thi (bản lưu tại Sở) và file dữ liệu thí sinh dự thi về Sở GD&ĐT. - Phát hành các Quyết định coi thi, chấm thi cho các trường THPT, các trường DTNT THCS&THPT.	- Các đơn vị - Sở GD&ĐT
11/6/2018	Trả Bảng ghi tên dự thi cho các trường THPT	- Sở GD&ĐT

12/6/2018	Lãnh đạo các Hội đồng coi thi làm việc	Các HĐ coi thi
13/6/2018	- Họp toàn thể HĐ coi thi - Các Hội đồng coi thi nhận đề thi tại Hội đồng đề. (Khách sạn Hải Dương, đường Trần Hưng Đạo)	- Các HĐ coi thi - Sở GD&ĐT
14,15,16 Tháng 6/2018	**- Thi vào DTNT tỉnh và các trường THPT, các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT.** ***(6h30p: Khai mạc kỳ thi)***	- Các HĐ coi thi
15/6/2018	**15h00:** Tổ phách làm việc	Khách sạn Hải Dương, đường Trần Hưng Đạo
16/6/2018	**15h00**: Lãnh đạo HĐ chấm thi làm việc	Trường HVT
17/6/2018	**8h00:** Khai mạc HĐ chấm thi	
20/6/2018	**Duyệt và công bố kết quả trúng tuyển đợt 1 trường DTNT tỉnh**	Sở GD&ĐT, HĐ chấm thi
	Trả Bảng ghi điểm dự thi cho các trường THPT	Sở GD&ĐT, HĐ chấm thi
21/6/2018	Duyệt và công bố kết quả trúng tuyển đợt 1 vào lớp 10 các trường PTDTNT THCS&THPT	Sở GD&ĐT
17h00, 26/6/2018	- HĐ tuyển sinh trường PT DTNT THPT tỉnh nộp danh sách học sinh phúc khảo về Sở GD&ĐT.	Sở GD&ĐT
17h00, 27/6/2018	- Hạn cuối cùng HĐ tuyển sinh các trường PTDTNT THCS&THPT nộp danh sách học sinh phúc khảo về Sở GD&ĐT.	Sở GD&ĐT
29/6/2018	Công bố kết quả phúc khảo, duyệt kết quả trúng tuyển đợt 2 cho DTNT tỉnh.	Sở GD&ĐT
02/7/2018	Duyệt kết quả trúng tuyển đợt 2 vào lớp 10 của các trường DTNT THCS&THPT.	Sở GD&ĐT
02/7/2018	Duyệt kết quả trúng tuyển đợt 1 của các trường THPT	Sở GD&ĐT
17h00, 08/7/2018	- Hạn cuối cùng nhận các HĐ tuyển sinh nộp danh sách học sinh phúc khảo về Sở GD&ĐT. - HĐ phúc khảo làm việc	- Các đơn vị - HĐ phúc khảo
11/7/2018	Duyệt kết quả trúng tuyển đợt 2 cho các trường THPT.	Sở GD&ĐT
12/7/2018	Duyệt kết quả xét tuyển của các trường THPT tuyển sinh theo phương thức xét tuyển	Sở GD&ĐT
15/8/2018	Hạn cuối cùng các Phòng GD&ĐT nộp báo cáo kết quả tuyển sinh THCS về Sở GD&ĐT.	Các Phòng GD&ĐT

**** Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về thời gian, Sở GD&ĐT sẽ thông báo tới các đơn vị.***

Mẫu M1:

UBND HUYỆN .....
PHÒNG GD&ĐT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 THCS
NĂM 2018 - 2019

TT	Trường	Số lớp 6 tuyển mới	Số học sinh lớp 6	Số HS lớp 6 tuyển mới	Số HS Dân Tộc	Số HS Nữ	Số HS Nữ Dân tộc	Số HS lưu ban	HS khuyết tật	Ghi chú
Cộng										

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng GD&ĐT
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M2:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG ĐỀ THI VÀO 10
NĂM 2018 - 2019

SL đề Ngữ văn	SL đề tiếng Anh	SLđề Toán	Số phòng thi	Địa điểm thi	Số điện thoại trực thi

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký tên và đóng dấu)

Chú ý:

- Các đơn vị gửi bản có dấu đỏ về phòng GDTrH- Sở GD&ĐT và gửi vào Email: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**

Mẫu M3:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG PT DTNT TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG ĐỀ TUYỂN SINH
NĂM 2018 - 2019

MÔN CHUNG			MÔN CHẤT LƯỢNG CAO		
NGỮ VĂN	TOÁN	TIẾNG ANH	NGỮ VĂN	TOÁN	TIẾNG ANH

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M4:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN HVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG ĐỀ TUYỂN SINH
NĂM 2018 - 2019

MÔN CHUNG			MÔN CHUYÊN									
NGỮ VĂN	TOÁN	TIẾNG ANH	TOÁN			NGỮ VĂN	ANH	SINH	HOÁ	LÝ	ĐỊA	SỬ
			C.TOÁN	C.TIN	C.NGA C.PHÁP C.TRUNG							

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M5:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN HVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

BẢNG TỔNG HỢP HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ NĂM 2018 - 2019

STT	Họ Đệm Tên	Đăng ký dự thi môn chuyên												
		Toán	Vật Lý	Hoá học	Sinh học	Tin học	Văn	Địa lý	Sử	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung	Ghi chú
Cộng														

Học sinh thi vào hệ chuyên nào đánh dấu X vào ô đó.

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M6a (Dành cho các trường THPT áp dụng phương thức thi tuyển và các trường PTDTNT THCS&THPT có tuyển sinh khối 10)

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

DANH SÁCH GIỚI THIỆU NHÂN SỰ THAM GIA HỘI ĐỒNG COI THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2018- 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ	Dạy môn	Nhiệm vụ	Số ĐTDĐ
1					
2					

HIỆU TRƯỞNG
(ký tên, đóng dấu)

Lưu ý:

- Cột nhiệm vụ phải ghi rõ Chủ tịch hội đồng coi thi nơi khác, Phó chủ tịch Hội đồng , Thư ký sở tại, Thư ký đi với Chủ tịch
- *Danh sách gửi về phòng GDTrH- Email:* **nguyenanhtuan1104@gmail.com**

Mẫu M6b (Dành cho các trường THPT áp dụng phương thức xét tuyển)

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

DANH SÁCH GIỚI THIỆU GIÁO VIÊN LÀM NHIỆM VỤ COI THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2018 - 2019

STT	Họ và tên	Dạy môn	Số ĐTDĐ
1			
2			
3			
.....			
8			
9			
10			

HIỆU TRƯỞNG
(ký tên, đóng dấu)

*** Lưu ý:** - Mỗi trường THPT giới thiệu 10 GV
- Danh sách gửi về phòng GDTrH- Email: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**

Mẫu M7

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

GIỚI THIỆU DANH SÁCH CB, GV THAM GIA HỘI ĐỒNG CHẤM THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2018- 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chấm thi môn	Số ĐTDĐ
1				
2				

HIỆU TRƯỞNG
(ký tên, đóng dấu)

- Danh sách gửi về phòng GDTrH- Email: **nguyenanhtuan1104@gmail.com**

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày ... tháng .... năm 2016

Mẫu M8:
Thi tuyển

TỜ TRÌNH LẦN THỨ ....
ĐIỂM CHUẨN VÀ KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
NĂM 2018 - 2019

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình.

- Các căn cứ: .....
.....
.....
- Tổng số học sinh đăng ký dự thi: .....
- Tổng số học sinh dự thi: .....
- Chỉ tiêu được giao: .....
- **Số học sinh được tuyển thẳng:**.....
- **Điểm chuẩn tuyển sinh:**.....

+ Số học sinh dự thi tại trường trúng tuyển: ..... Chiếm tỷ lệ .... % so với tổng số HS dự thi

+ Số học sinh chuyển điểm thi từ trường PT DTNT THPT tỉnh trúng tuyển: .....

+ Số học sinh chuyển điểm thi từ trường PT DTNT THCS&THPT trúng tuyển: .....

* ***Tổng số học sinh trúng tuyển:*** ..... *(có danh sách kèm theo)*

* So với chỉ tiêu được giao: ...../..... học sinh; đạt .....%

SBD có điểm thi cao nhất: ..... Điểm trúng tuyển cao nhất: .....

SBD có điểm cộng thêm cao nhất .....Điểm cộng thêm cao nhất: .....

Trường THPT ..... kính trình lãnh đạo Sở GD&ĐT Hòa Bình duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT lần thứ .... theo phương án trên.

Trân trọng cám ơn!

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
TUYỂN SINH
(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày ... tháng .... năm 2016

Mẫu M8:
Xét tuyển

TỜ TRÌNH LẦN THỨ ....
ĐIỂM CHUẨN VÀ KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM 2018 - 2019

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình.

- Các căn cứ: .....
.....
.....
- Tổng số học sinh đăng ký dự tuyển:.....
- Chỉ tiêu được giao: .....
- **Số học sinh được tuyển thẳng:**.....
- **Điểm chuẩn tuyển sinh:**.....
- Số học sinh xét tuyển trúng tuyển: .....
- ***Tổng số học sinh trúng tuyển:*** ..... *(có danh sách kèm theo)*

* So với chỉ tiêu được giao: ...../..... học sinh; đạt .....%

Điểm trúng tuyển cao nhất: .....

Điểm cộng thêm cao nhất: .....

Trường THPT ..... kính trình lãnh đạo Sở GD&ĐT Hòa Bình duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT lần thứ .... theo phương án tuyển sinh trên.

Trân trọng cám ơn!

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
TUYỂN SINH
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M9a (Dành cho các trường THPT và các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT)

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

DANH SÁCH HỌC SINH PHÚC KHẢO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO 10 NĂM 2018 - 2019

TT	SBD	Phòng thi	Họ tên	Phúc khảo bài thi môn **Ngữ văn**	Phúc khảo bài thi môn **Tiếng Anh**	Phúc khảo bài thi môn **Toán**	Tổng số bài thi phúc khảo	Chữ ký của thí sinh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu
M9.b

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN SINH VÀO
TRƯỜNG THPT chuyên HVT; DTNT TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ PHÚC KHẢO BÀI THI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO 10 TRƯỜNG THPT chuyên HVT; DTNT tỉnh - NĂM 2018 – 2019

STT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	SBD chung	Phòng thi chung	Phúc khảo bài thi									Tổng số bài thi phúc khảo
					Môn chung			Môn chuyên						
					Toán	Văn	Anh	Chuyên 1	SBD1	Phòng thi 1	Chuyên 2	SBD2	Phòng thi 2	

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M10:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
HỘI ĐỒNG COI THI
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

BIÊN BẢN ĐỀ NGHỊ SỬA CHỮA TRONG BẢNG GHI TÊN
DỰ THI TUYỂN SINH VÀO 10 NĂM 2018 - 2019

STT	Họ và tên	SBD	Sửa nội dung	Sai là	Sửa đúng là
01	Nguyễn Văn An	010001	Ngày sinh	8/10/2002	10/08/2002

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M11: *(Dùng cho các đơn vị thực hiện phương thức xét tuyển)*

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
NĂM 2018 - 2019

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	NAM (NỮ)	DT	ĐIỂM TÍNH THEO KQ RÈN LUYỆN, HỌC TẬP CÁC NĂM HỌC THCS				ĐIỂM (UU TIÊN, KK)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ
						LỚP 6	LỚP 7	LỚP 8	LỚP 9			

Bảng này gồm có..... tờ. tổng số học sinh trong danh sách trúng tuyển là:..... .chiếm ... % so với tổng học sinh đăng ký xét tuyển

Cán bộ xét duyệt (Họ tên, chữ ký và ngày duyệt):.....

Duyệt của lãnh đạo Sở

Chủ tịch HĐ tuyển sinh
Hiệu trưởng
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu M12:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
HỘI ĐỒNG COI THI
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THI MÔN: .....

TT	Số học sinh đăng ký dự thi	Số học sinh dự thi	Số học sinh vắng	Số học sinh đến muộn	Số lượng đề thi thừa	Số học sinh vi phạm quy chế	Số giám thị vi phạm quy chế

- SBD học sinh vắng: .....
- Giám thị vi phạm quy chế *(nêu rõ hình thức vi phạm và cách xử lý)*: .....
.....
- Thí sinh vi phạm quy chế *(nêu rõ hình thức vi phạm và cách xử lý)*: .....
.....

Chủ tịch Hội đồng coi thi
(Ghi rõ họ tên)

(Báo cáo gửi theo Email: **nguyenanhtuan1104@gmail.com** *sau mỗi buổi thi)*

Mẫu M13:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH
HỘI ĐỒNG COI THI
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày....tháng...năm 2018

DANH SÁCH THÍ SINH BỎ THI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2018-2019

Phòng thi	SBD	Họ tên thí sinh	Môn Ngữ văn	Môn Anh	Môn Toán

** Lưu ý: Báo cáo này nộp cùng với bài thi về Hội đồng chấm thi*

Mẫu M14a (Dành cho học sinh dự thi vào các THPT, các trường Phổ thông DTNT THCS&THPT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÚC KHẢO BÀI THI TUYỂN SINH

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trường:.....

Tên em là: .....; Sinh ngày.....

Dân tộc: .....; Nơi sinh:.....

Em đã dự kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường:.....với thông tin dự thi như sau:

SBD: ..... Số phòng thi: .....

Đề nghị hội đồng thi tuyển sinh cho em được phúc khảo lại bài thi như sau:

- Phúc khảo bài thi môn: .....; Điểm bài thi: .....

- Phúc khảo bài thi môn: .....; Điểm bài thi: .....

- Phúc khảo bài thi môn: .....; Điểm bài thi: .....

Tổng số bài thi xin phúc khảo: ..... bài.

Lý do cần nói rõ thêm: .....

.....

Em xin chân thành cảm ơn!

Xác nhận của trường THPT

Xác nhận những điều tự khai trên là đúng.

Ngày.....tháng 6 năm 2018
Hiệu trưởng
(ký tên và đóng dấu)

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu M14 b (Dành cho học sinh dự thi vào THPT chuyên HVT và DTNT tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÚC KHẢO BÀI THI TUYỂN SINH

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trường:.....

Tên em là: .....; Sinh ngày .....

Dân tộc: .....; Nơi sinh: .....

Em đã dự kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường:.....

Số báo danh các môn chung: ..... ; Phòng thi các môn chung số: .....

Đề nghị hội đồng thi tuyển sinh cho em được phúc khảo lại bài thi như sau:

- Phúc khảo bài thi môn: ..... SBD: .....

Số phòng thi: ..... Điểm bài thi: .....

- Phúc khảo bài thi môn: ..... SBD: .....

Số phòng thi: ..... Điểm bài thi: .....

- Phúc khảo bài thi môn: ..... SBD: .....

Số phòng thi: ..... Điểm bài thi: .....

- Phúc khảo bài thi môn: ..... SBD: .....

Số phòng thi: ..... Điểm bài thi: .....

- Phúc khảo bài thi môn: ..... SBD: .....

Số phòng thi: ..... Điểm bài thi: .....

Tổng số bài thi xin phúc khảo: ..... bài.

Lý do cần nói rõ thêm: .....

.....

Em xin chân thành cảm ơn!

Xác nhận của trường THPT
Xác nhận những điều tự khai trên là đúng.

Ngày.....tháng 6 năm 2018
Hiệu trưởng
(ký tên và đóng dấu)

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)